TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 139/2020/QĐST- HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 204/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020, V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Diêm Công U, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Hiện tạm trú tại: Tổ dân phố Q, phường D, TP.B, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 vàĐiều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Diêm Công U và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn giao cho anh Diêm Công U trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung là cháu Diêm Tâm N, sinh ngày 16/9/2009 và cháu Diêm Công B, sinh ngày 01/01/2014.

- Về cấp d- ỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung, công nợ chung: Các đ- ơng sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Diêm Công U phải chịu 150.000 đồng. Nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Ước đã nộp 300.000đồng theo biên lai số: AA/2018/0001325 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả lại cho anh Diêm Công U số tiền 150.000đồng còn lại theo biên lai nói trên.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7[a], và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- Chi cục THA TP B;
-UBND xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải